

BẢN TIN ĐỀ ÁN 1816

Đề án 1816: Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh



THIỆT THỰC KỶ NIỆM 56 NĂM NGÀY THẦY THUỐC VIỆT NAM



GIẢM TẢI BỆNH VIỆN

NHÌN TỪ THÀNH CÔNG BAN ĐẦU ĐỂ TIẾP BƯỚC

“1816” ở ngã ba biên giới

27
3/2011

Chỉ đạo nội dung**TS. Nguyễn Quốc Triệu**

Bộ trưởng Bộ Y tế

TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng

Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế

ThS. Phạm Văn Tác, Vụ trưởng

Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Y tế

Chịu trách nhiệm nội dung**BS. CKI. Đặng Quốc Việt**

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Ban biên tập**Trưởng ban****BS. CKI. Đặng Quốc Việt**

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Phó Trưởng ban**TS. Trần Đức Long**

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế

Thư ký**ThS. BS. Nguyễn Thị Minh Hiền**

Trung tâm TTGDSKTW

Ủy viên**ThS. DS. Cao Hưng Thái**

Phó Cục trưởng Cục QLKCB- Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Xuân Chiến, Vụ TCCB, Bộ Y tế

Nhà báo Ngô Anh Văn, Báo SK&ĐS

Nhà báo Nguyễn Thị Hoài Nam, Báo GD&XH

CN. Hà Văn Nga, Trung tâm TTGDSKTW

CN. Nguyễn Hoài Phương, Trung tâm TTGDSKTW

Trị sự**ThS. Dương Quang Tùng**, Trung tâm TTGDSKTW**Thiết kế****HS. Nguyễn Huyền Trang**, Trung tâm TTGDSKTW**Cơ quan chủ quản báo chí:**

Trung tâm Truyền thông GDSK Trung ương

Địa chỉ: 366 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (04)37623673/ (04)37627493

Fax: (04) 38329241

Website: www.ttg.org.vn

Email: tapchigds@gmail.com

In 3.000 bản, khổ 19X 27cm tại Công ty CPTM Bách Khuê.

Giấy phép số 05/GP-XBĐT ngày 20/01/2008.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2011.

- Giảm tải bệnh viện nhìn từ thành công ban đầu để tiếp bước 1
- Thiết thực kỷ niệm 56 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam 5
- Bệnh viện Bạch Mai: Giữ vững thương hiệu là bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt đầu tiên 10
- Khẳng định lại chính mình để xứng danh là bệnh viện đầu ngành về ngoại khoa 13
- “Cán bộ Ngành Y luôn phấn đấu thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy: “Lương Y như Từ mẫu”” 15
- Thành phố Hồ Chí Minh: Những thành tựu nổi bật năm 2010 và phương hướng phát triển năm 2011 19
- Giải quyết khủng hoảng về nhân lực y tế 22
- Chia sẻ khó khăn với tuyến dưới, với người bệnh 24
- Xây dựng chương trình thành lập Khoa tim và phẫu thuật tim tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hoà 27
- “1816” ở ngã ba biên giới 28
- Thêm vững bước thực hiện Đề án 1816 31

Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân
trao Cờ thi đua của Chính phủ cho các đơn vị
tại Lễ kỷ niệm 56 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam
Ảnh: Trần Quang Mai



Sáng ngày 20/2/2011, tại "Lễ hội Xuân Hồng năm 2011", Phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan; Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu đã đến dự.

Ảnh: Dương Ngọc TTX



Trong hai ngày 19- 20/2/2011, tại Trung tâm Thể dục - Thể thao quận Cầu Giấy (Hà Nội) đã diễn ra Giải thể thao ngành Y tế toàn quốc chào mừng Ngày Thầy thuốc Việt Nam.

Ảnh: Quang Mai



Ủy viên Bộ Chính trị, thường trực Ban bí thư Trung ương Đảng Trương Tấn Sang
trao Huân chương Độc lập hạng Nhất lần 2 cho Bệnh viện Bạch Mai

Ảnh: Phạm Văn Thuyết



Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan trao Huân chương Hồ Chí Minh cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Ảnh: Trần Quang Mai

GIẢM TẢI BỆNH VIỆN

nhìn từ thành công ban đầu để tiếp bước

ThS. CAO HÙNG THÁI

Phó Cục trưởng, Cục Quản lý Khám chữa bệnh

Thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và sự ủng hộ của các bộ, ngành trung ương, địa phương cùng với sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, đặc biệt là sự nỗ lực cố gắng, phấn đấu của Ngành Y tế, trong đó phải kể đến các bệnh viện và đội ngũ cán bộ y tế trên khắp mọi miền Tổ quốc đã và đang ghi những kết quả tốt đẹp ban đầu trong việc thực hiện Đề án 1816. Tình trạng quá tải ở các bệnh viện đã giảm đi đáng kể, góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và đáp ứng sự hài lòng của đông đảo nhân dân.

Quá tải bệnh viện là vấn đề luôn nhận được sự quan tâm của dư luận xã hội. Các nguyên nhân quá tải bệnh viện phải kể đến, gồm:

1-Nhu cầu khám chữa bệnh tăng cao do tỷ lệ bao phủ của người bệnh có thể BHYT tăng nhanh, đặc biệt là thể do Nhà nước miễn phí: Vài năm gần đây, việc đưa vào cộng đồng 30 triệu thể

khám miễn phí cho người nghèo, người thuộc diện chính sách, vùng sâu xa, vùng khó khăn và nhóm có thể miễn phí này có tần suất sử dụng dịch vụ y tế tăng gấp 1,5-2 lần nhóm khác, gây quá tải bệnh viện.

2-Mô hình bệnh tật thay đổi: đó là sự chuyển dịch theo hướng gia tăng các bệnh không lây nhiễm, tai nạn giao thông, tai nạn sinh hoạt. Từ các bệnh truyền nhiễm ở các thập kỷ trước nay đã chuyển sang mô hình các bệnh không lây nhiễm (62,5%): tim mạch, tăng huyết áp, rối loạn chuyển hoá, đái tháo đường, rối loạn tâm thần, sa sút trí tuệ..., với đặc trưng là các bệnh mạn tính, chi phí điều trị cao, quá trình điều trị kéo dài.

3-Tỷ lệ giường bệnh trên vạn dân còn thấp: năm 2010, cả nước tăng thêm 11.823 giường bệnh kế hoạch, số giường bệnh kế hoạch/vạn dân mới đạt 20,5 giường bệnh/vạn dân, đạt mục tiêu Chính phủ giao tại Quyết định 30/2008/QĐ-TTg nhưng so với các nước

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

trên thế giới thì con số này còn ở mức khá thấp.

4-Năng lực y tế tuyến cơ sở hạn chế: nhiều bệnh viện tuyến huyện đã xuống cấp, trang thiết bị lạc hậu, thiếu thốn. Sự chênh lệch về thu nhập ở các tuyến dẫn đến xu hướng dịch chuyển cán bộ có tay nghề cao, chuyên môn giỏi từ tuyến dưới lên tuyến trên. Từ đó, dẫn đến năng lực cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh hạn chế, trong điều kiện kinh tế phát triển, giao thông thuận lợi, điều kiện kinh tế khá giả nên người bệnh có xu hướng lựa chọn cơ sở khám chữa bệnh có trình độ kỹ thuật cao (vượt tuyến) gây nên tình trạng quá tải trầm trọng tại các bệnh viện tuyến trên.

Để thực hiện chống quá tải và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, ngày 7/12/2007, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Chỉ thị 06/2007/CT-BYT. Theo đó, các giải pháp chủ yếu đã được thực hiện với các kết quả cụ thể như sau:

- *Nâng cao chất lượng điều trị, giảm ngày điều trị trung bình một cách hợp lý:* Đây là một trong những giải pháp ưu tiên hàng đầu vì không chỉ tác động đến việc giảm công suất giường bệnh, giảm thiểu nằm ghép mà còn là chỉ số đánh giá chất lượng điều trị, giảm chi phí không cần thiết cho người bệnh. Theo kết quả kiểm tra bệnh viện 2009 và 2010, trung bình các bệnh viện đa khoa tuyến trung ương đã giảm được 0,5 ngày điều trị cho mỗi bệnh nhân.

- *Triển khai Đề án 1816 luân phiên, luân chuyển cán bộ từ tuyến trên hỗ trợ*

các bệnh viện tuyến dưới; với mục tiêu góp phần đưa dịch vụ kỹ thuật y tế đến gần dân, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của dân, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đặc biệt cho miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi kinh tế xã hội khó khăn, đảm bảo sự công bằng trong việc tiếp cận với dịch vụ y tế, giảm tình trạng quá tải cho bệnh viện tuyến trung ương.

Đến nay, 35 bệnh viện trung ương trực thuộc Bộ Y tế, 185 bệnh viện tỉnh/thành, hơn 322 bệnh viện huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 1816. Kết quả sau hơn 2 năm thực hiện có khoảng 9 ngàn lượt cán bộ y tế đi luân phiên, trong đó, trung ương xuống tỉnh 4 ngàn, tỉnh xuống huyện 2 ngàn, huyện xuống khám chữa bệnh tại xã 3 ngàn; chuyển giao hơn 4 ngàn kỹ thuật cho tuyến dưới, trong đó, trung ương chuyển giao cho tỉnh hơn 2 ngàn kỹ thuật; tổ chức hơn 2 ngàn lớp đào tạo, tập huấn cho hàng trăm ngàn lượt cán bộ y tế tuyến dưới; trực tiếp phẫu thuật trên 1 ngàn 600 ca, cứu sống nhiều trường hợp người bệnh mắc bệnh hiểm nghèo, giảm chi phí cho người bệnh; giảm tỷ lệ chuyển lên tuyến trên không phù hợp trung bình 30%. Hiện nay, thường xuyên có mặt trên “mặt trận” khoảng 500 cán bộ y tế luân phiên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới.

- *Giảm diện tích khu hành chính, tăng diện tích khu điều trị để kê thêm giường bệnh:* Hầu hết, các bệnh viện đều giảm diện tích dành cho hành chính, sắp xếp khoa phòng hợp lý, tăng

diện tích buồng bệnh trực tiếp phục vụ bệnh nhân (kê thêm giường bệnh) tăng số giường bệnh thực kê. Tính từ năm 2007 đến nay, tất cả các bệnh viện trong cả nước đã bổ sung được thêm khoảng 30.000 ngàn giường bệnh, tương đương với việc xây dựng thêm 60 bệnh viện mới.

- *Mở rộng loại hình điều trị ngoại trú và triển khai một số mô hình dịch vụ mới trong khám, chữa bệnh:* Các bệnh viện tiếp tục tăng cường điều trị ngoại trú, mở các phòng khám điều trị ngoại trú để quản lý một số bệnh mạn tính, tăng huyết áp, đái tháo đường, base-dow... Chỉ định nhập viện hợp lý, chuyển sang điều trị ngoại trú đối với các bệnh mạn tính trước đây vẫn điều trị nội trú. Năm 2010, có trên 14,4 triệu lượt người bệnh điều trị ngoại trú ở các bệnh viện, tăng 6% so với năm 2009.

- *Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh nhân khi đến khám, chữa bệnh, tăng số phòng khám, tăng ca, tăng giờ làm việc:* Huy động bác sỹ điều trị nội trú ra phòng khám vào những ngày cao điểm và tại những giờ cao điểm. Hầu hết, các bệnh viện đã xây dựng khu khám bệnh theo yêu cầu, và khu điều trị theo yêu cầu tại các khoa để phục vụ nhu cầu đa dạng của người bệnh trên cơ sở vẫn đảm bảo quyền lợi của người có thẻ BHYT, trẻ em dưới 6 tuổi, người nghèo và đối tượng chính sách. Đa số, các bệnh viện đã triển khai khám bệnh trước giờ hành chính (từ 6 giờ sáng) và giải quyết đến khi hết bệnh nhân trong ngày (Bệnh viện Nội tiết, Bệnh viện Đại học Y

được TP. HCM, Bệnh viện Chợ Rẫy); Bệnh viện Bạch Mai làm việc vào ngày thứ 7 khám chữa bệnh cho tất cả các đối tượng, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức bố trí nhân lực mổ phôi vào ngày thứ 7, mổ theo yêu cầu ngoài giờ hành chính. Thay đổi giờ giao ban bệnh viện, giao ban khoa sang các buổi chiều, hẹn người bệnh khám lại vào các buổi chiều, bố trí bộ phận thu viện phí thường trực 24/24...

- *Đầu tư cải tạo, mở rộng, nâng cấp và xây mới bệnh viện:* Đối với các bệnh viện trung ương, hầu hết các bệnh viện đều có cơ sở chật hẹp, việc xin đất để xây dựng cơ sở 2 đòi hỏi phải có thời gian nên trong thời gian vừa qua, để chống quá tải, hầu hết các bệnh viện đã thực hiện giải pháp xây dựng, cải tạo, nâng diện tích sàn sử dụng tại cơ sở hiện có. Ngoài vốn đầu tư ngân sách nhà nước cấp để đầu tư cho các bệnh viện (796 tỷ cho 3 bệnh viện: Bệnh viện Hữu Nghị, Bệnh viện C Đà Nẵng, Bệnh viện Thống Nhất), một số đơn vị đã triển khai đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ (4.436 tỷ) và vay vốn Ngân hàng Phát triển Việt Nam (6 bệnh viện: Bệnh viện Phụ Sản Trung ương, Bệnh viện Nội tiết, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Tp. HCM, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Viện Huyết học - Truyền máu trung ương, Bệnh viện Đại học Y Dược Tp. HCM với tổng đầu tư 1.526 tỷ).

Đối với các bệnh viện huyện, đang triển khai thực hiện Đề án theo Quyết định số 47/2008/QĐ-TTg ngày 2/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Có 645 bệnh

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

viện huyện và bệnh viện khu vực được hưởng dự án này. Một số dự án hỗ trợ y tế vùng sử dụng vốn vay của WB, ADB và một số dự án ODA cho một số tỉnh sử dụng vốn vay, vốn viện trợ của các Chính phủ đã và đang được triển khai thực hiện hoặc đang xây dựng và phê duyệt, trong đó một phần vốn được đầu tư cho các bệnh viện.

Đối với các bệnh viện đa khoa tỉnh miền núi và chuyên khoa đặc thù, đang triển khai thực hiện Đề án theo Quyết định số 930/QĐ-TTg ban hành ngày 30/6/2009 của Thủ Tướng Chính phủ; Đầu tư nâng cấp 78 bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và trung ương, 55 bệnh viện lao, 40 bệnh viện tâm thần, 33 bệnh viện sản nhi, 9 bệnh viện ung bướu, 7 khoa ung bướu, bệnh viện bệnh nhiệt đới trung ương.

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, đào tạo liên tục cho cán bộ tuyến dưới; phát triển và nhân rộng mô hình bệnh viện vệ tinh và mô hình kết hợp viện trường: Đào tạo chuyển giao kỹ thuật nâng cao năng lực tuyến dưới, các bệnh viện tuyến trên tăng cường thông báo rút kinh nghiệm chuyên môn xuống các bệnh viện tuyến dưới; chủ động lập kế hoạch chuyển giao kỹ thuật cho các bệnh viện tuyến dưới. Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 4026/QĐ-BYT quy định về công tác chỉ đạo tuyến và phân công các đơn vị đầu ngành chỉ đạo tuyến 26 chuyên khoa, chuyên ngành. Căn cứ vào quy định này, các bệnh viện lập kế hoạch và tổ chức thực hiện. Hầu hết, các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế đã kiện toàn và thành lập Trung tâm

Đào tạo và Chỉ đạo tuyến (22 bệnh viện đã thành lập Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến) theo chỉ đạo của Bộ Y tế, đẩy mạnh công tác đào tạo liên tục cho cán bộ tuyến dưới. Các bệnh viện hạng đặc biệt và một số bệnh viện chuyên khoa hạng I đã tổ chức đào tạo bác sỹ CKII, CKI và bác sỹ nội trú.

Mô hình bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức bước đầu phát huy hiệu quả (có 6 bệnh viện vệ tinh). Từ thành công của dự án này, một số bệnh viện tuyến trên đang nghiên cứu nhân rộng mô hình bệnh viện vệ tinh. Bệnh viện Bạch Mai đang triển khai thực hiện Đề án Vệ tinh của Bệnh viện (có 8 bệnh viện vệ tinh); Một số bệnh viện khác như Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bệnh viện Nhi Trung ương đang nghiên cứu xây dựng mô hình bệnh viện vệ tinh để triển khai thời gian tới. Mô hình kết hợp viện trường đã và đang được triển khai tại Trường đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, bước đầu thu được kết quả khả quan, tiếp tục được đẩy mạnh và nhân rộng.

Với các kết quả đạt được, tình trạng quá tải bệnh viện đã giảm nhiều, tuy nhiên tình trạng quá tải vẫn còn cao, tập trung ở tuyến trung ương và một số bệnh viện tuyến tỉnh, đặc biệt đối với một số chuyên khoa như ung bướu, tim mạch, nhi... Vì vậy, Ngành Y tế và các bệnh viện cần chủ động, tiếp tục triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các giải pháp chống quá tải để góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. ■

THIỆT THỰC KỶ NIỆM 56 NĂM NGÀY THẦY THUỐC VIỆT NAM

Trong không khí mừng Xuân Tân Mão và chào mừng thành công Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Bộ Y tế đã tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2/2011 và các hội nghị chuyên đề về công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng, dược và dân số - kế hoạch hóa gia đình.

CÁN BỘ Y TẾ LUÔN CÁN MẮN, SÁNG TẠO, KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN ĐỂ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ

Sáng ngày 21/02/2011, Bộ Y tế đã tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2/2011 và Triển khai kế hoạch công tác năm 2011, kế hoạch 5 năm (2011-2015) thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng trong lĩnh vực y tế. Buổi Lễ diễn ra giản dị và trang trọng tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia (Mỹ Đình, Hà Nội). Tới dự buổi Lễ có Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu và 900 đại biểu là đại diện lãnh đạo tiền nhiệm, đương nhiệm của Bộ Y tế, các ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị y tế... trong toàn quốc.

Các đại biểu bồi hồi xúc động khi cùng ôn lại những kỷ niệm trong phóng sự phim tư liệu "Ngành Y tế thi đua làm

theo lời Bác". Trong những năm qua, cùng với quá trình đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, các cán bộ y tế đã vượt qua những khó khăn, thách thức, không ngừng phấn đấu, lao động, học tập, làm theo lời Bác. Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong điều kiện kinh tế thị trường đã đạt được kết quả đáng tự hào. Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu đánh giá những thành tích nổi bật mà Ngành Y tế đã đạt được sau 4 năm thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cũng như kết quả công tác y tế năm 2010, đồng thời, chỉ ra những khó khăn và các vấn đề còn tồn tại để tìm biện pháp khắc phục nhằm hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm kế hoạch năm 2011 và kế hoạch 5 năm 2011-2015.

Với những thành tích đã đạt được, 14 tập thể trực thuộc Bộ Y tế đã được trao tặng Cờ Thi đua của Chính phủ. 93 đơn vị được trao tặng Cờ Thi đua của Bộ Y tế năm 2010 cho các lĩnh vực công tác và 15 nhà giáo ngành Y được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân.

Phát biểu trong buổi lễ, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã biểu

dương những thành tích Ngành Y tế đã đạt được và những cán bộ y tế đã luôn cần mẫn, sáng tạo, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Trong năm 2011, Phó Thủ tướng yêu cầu Ngành Y tế cần chú trọng hơn nữa đến việc triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra; không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; phân bổ ngân sách hợp lý, trong đó ưu tiên ngân sách cho công tác dự phòng, khám chữa bệnh cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách; tiếp tục triển khai đánh giá sự hài lòng của người dân đối với các cơ sở y tế; có kế hoạch nhân rộng việc áp dụng các thành tựu khoa học tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị bệnh để nhiều người dân được thụ hưởng; phát triển ngành Dược, sử dụng nguồn dược liệu phong phú trong nước gắn với công tác xóa đói giảm nghèo cho đồng bào ở các địa phương; tăng cường công tác xã hội hóa, tạo sự phát triển bình đẳng giữa y tế công lập và y tế ngoài công lập để huy động nguồn lực phát triển Ngành Y tế; nâng cao tính công bằng trong chăm sóc sức khỏe; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các ban ngành địa phương... đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm; giữ vững và phát huy các thành tích đã đạt được trong công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, có biện pháp chống mất cân bằng giới tính; tham khảo mô hình của một số nước trên thế giới về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh

công tác truyền thông giáo dục sức khỏe để mọi người dân biết cách tự chăm sóc sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng; làm tốt công tác quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực cho ngành Y tế...

Bộ trưởng Nguyễn Quốc Triệu đã thay mặt Ngành Y tế tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng và phát động phong trào thi đua tiếp tục thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

NỖ LỰC PHẤN ĐẤU, HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ SỨC KHỎE NHÂN DÂN

Chiều ngày 21/2/2011, tại các hội nghị chuyên đề, các đại biểu tham dự đều nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Tiếp tục nâng cao chất lượng điều trị

Tham dự Hội nghị chuyên đề công tác khám, chữa bệnh có Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu; Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Xuyên; Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Viết Tiến; lãnh đạo các Vụ, Cục trực thuộc Bộ Y tế; đại diện Sở Y tế tuyến tỉnh; lãnh đạo các bệnh viện trung ương; lãnh đạo các bệnh viện đa khoa tỉnh trong cả nước.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Viết Tiến nhấn mạnh, Hội nghị được tổ chức nhằm đánh giá những kết quả, hoạt động công tác khám, chữa bệnh năm 2010 của toàn ngành Y tế, đồng thời xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm

2011.

Báo cáo tại Hội nghị, TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (Bộ Y tế) cho biết, trong năm 2010, các bệnh viện đã khám, điều trị ngoại trú cho hơn 111,1 triệu lượt người bệnh. Trong đó, số lượt khám bệnh tại các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế năm 2010 tăng 104,8% so với năm 2009. Số lượt khám ở các bệnh viện tư nhân năm 2010 tăng 118,8% so với năm 2009. Các bệnh viện trong cả nước đã điều trị nội trú cho gần 10 triệu lượt người bệnh, tăng 3,6% so với năm 2009. Số lượt điều trị nội trú tăng tại tất cả các tuyến: các bệnh viện trực thuộc Bộ y tế tăng 5,7%, các bệnh viện tuyến tỉnh tăng 2,1%, các bệnh viện tư nhân tăng 11% so với cùng kỳ năm 2009. Các bệnh viện đã điều trị cho 5,2 triệu lượt người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế, chiếm 52,5% trong tổng số người bệnh, tăng 19,3% so với năm 2009. Trong số các bệnh nhân được điều trị có 21,8% là đối tượng thu phí trực tiếp, giảm 15,7% so với năm 2009. Người cao tuổi chiếm 15,8% tổng số bệnh nhân.

Theo TS. Lương Ngọc Khuê, trọng tâm trong công tác khám, chữa bệnh năm 2011 là tiếp tục nâng cao chất lượng điều trị. Các bệnh viện tiếp tục thực hiện các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, sắp xếp quy trình làm việc, quy trình khám, chữa bệnh khoa học và hợp lý nhằm giảm phiền hà cho người bệnh, giảm thời gian chờ đợi khám chữa bệnh và làm xét nghiệm. Bộ Y tế tăng cường nghiên cứu, nhân rộng các mô hình thí điểm thành công về quản lý

chất lượng bệnh viện phù hợp với điều kiện của Việt Nam...

Tham dự Hội nghị chuyên đề về Y tế dự phòng có Lãnh đạo các Vụ, Cục, Viện thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS, Trung tâm Y tế dự phòng, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm của 63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Thứ trưởng Bộ Y tế Trịnh Quân Huân chủ trì Hội nghị.

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Trịnh Quân Huân cho biết, năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch Y tế dự phòng 5 năm (2011-2015). Việt Nam đã và đang xây dựng được một mạng lưới y tế dự phòng rộng khắp từ trung ương tới các thôn bản, giúp tăng cường hoạt động y tế dự phòng, giám sát dịch chặt chẽ, khống chế và dập dịch kịp thời, không để dịch lớn xảy ra, kịp thời ứng phó với các vấn đề sức khỏe liên quan đến thiên tai, thảm họa như bão, lũ, lụt lội, hạn hán... Hội nghị này là buổi tọa đàm, đối thoại để tất cả các nhà lãnh đạo và nhà khoa học xem xét, kiểm điểm lại những hoạt động trong thời gian qua, cùng tìm ra những giải pháp, phấn đấu hoàn thành kế hoạch trong thời gian tới.

Sau khi nghe các báo cáo về công tác y tế dự phòng; phòng, chống HIV/AIDS; an toàn vệ sinh thực phẩm; quản lý môi trường y tế..., Hội nghị đã tập trung thảo luận và bàn bạc tìm ra các giải pháp thực hiện hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; phòng chống các bệnh truyền nhiễm; đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; công tác quản lý môi trường y tế; vấn đề nguồn

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

lực tài chính cho y tế dự phòng; tinh hình nhân lực và chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức y tế dự phòng; đào tạo nguồn nhân lực cho hệ y tế dự phòng... trong thời gian tới.

Tại Hội nghị, Thứ trưởng Trịnh Quân Huân đã thay mặt Bộ trưởng Bộ Y tế tặng Cờ Thi đua của Bộ Y tế cho 17 đơn vị là các trung tâm y tế dự phòng, trung tâm phòng, chống HIV/AIDS và chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tuyến tỉnh đã có thành tích xuất sắc trong công tác y tế dự phòng; trao bằng công nhận đạt Chuẩn Quốc gia Y tế Dự phòng cho Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Thái Nguyên, Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Thái Bình và Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Yên Bái.

Tập trung mọi nỗ lực, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020

Tham dự Hội nghị chuyên đề về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình có Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu, Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Bá Thủy cùng trên 200 đại biểu đại diện các bộ, ban, ngành đoàn thể trung ương; đại diện một số vụ, đơn vị trực thuộc Bộ Y tế và lãnh đạo Sở Y tế, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình của các tỉnh/thành phố.

Báo cáo tại Hội nghị, TS. Trần Văn Chiến, Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa Gia đình cho biết, Chương trình Dân số - Kế hoạch hóa Gia đình trong 10 năm qua đã đạt được những kết quả, thành tựu quan trọng. Mức sinh giảm mạnh và đã được

duy trì ở mức thay thế; tốc độ gia tăng dân số nhanh đã được kiểm chế; sử dụng biện pháp tránh thai trở thành nhu cầu phổ biến; chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần từng bước được nâng lên. Đồng thời, nhận thức, thái độ, hành vi về dân số - kế hoạch hóa gia đình của các nhóm đối tượng đã có chuyển biến tích cực; mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình được củng cố và phát triển... Những thành tựu này đã góp phần làm tăng khoảng 2% GDP bình quân đầu người, thực hiện thành công Mục tiêu Thiên niên kỷ tại Việt Nam, hình thành cơ cấu “dân số vàng”, quy mô gia đình nhỏ hơn.

Giai đoạn 2011 – 2020, Chương trình Dân số - Kế hoạch hóa Gia đình sẽ tiếp tục được triển khai với mục tiêu nâng cao chất lượng dân số, duy trì mức sinh thấp hợp lý, giải quyết tốt những vấn đề về cơ cấu dân số, góp phần nâng cao chỉ số phát triển con người, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân. Riêng trong năm 2011, Chương trình Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đặt ra mục tiêu: giảm tỷ lệ sinh là 2‰, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,03‰; tỷ số giới tính khi sinh là 112 trẻ trai/100 trẻ gái; tỷ lệ sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh là 9,5%.

Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011 – 2020, Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số - Kế

hoạch hóa Gia đình giai đoạn 2011 – 2015 và kỷ niệm 50 năm truyền thống ngành Dân số - Kế hoạch hóa gia đình. TS. Nguyễn Bá Thủy, Thứ trưởng Bộ Y tế kêu gọi đội ngũ cán bộ làm công tác y tế, dân số trong cả nước hãy tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với Đảng, Quốc hội, Nhà nước, các cấp ủy Đảng, chính quyền. Thứ trưởng cũng nhấn mạnh, cần tập trung mọi nỗ lực, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe Sinh sản Việt Nam, giai đoạn 2001 – 2020, tăng cường các giải pháp để kiểm soát và giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; đẩy mạnh các hoạt động, mô hình đi và đang triển khai nhằm can thiệp một cách hiệu quả nhất tới chất lượng dân số.

Tăng cường cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả trong sản xuất và cung ứng thuốc - trang thiết bị y tế

Đến dự Hội nghị chuyên đề về công tác quản lý Dược và Trang thiết bị y tế có PGS. TS. Nguyễn Thị Kim Tiến, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Y tế; TS. Cao Minh Quang, Thứ trưởng Bộ Y tế.

Theo báo cáo tại Hội nghị, năm 2010, tổng giá trị tiêu thuốc sản xuất trong nước đạt 919,04 triệu USD, tăng 10,57% so với năm 2009, đáp ứng được 48,09% nhu cầu sử dụng thuốc của người dân. Thuốc sản xuất trong nước đã sản xuất được hầu hết hoạt chất trong danh mục thuốc thiết yếu, đa nhóm tác dụng được lý theo phân loại của Tổ chức Y tế Thế giới. Đối với công nghệ sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế, hiện nay

các nhà sản xuất vắc xin đã có đủ khả năng sản xuất từ cả các vắc xin phục vụ Chương trình Tiêm chủng mở rộng. Đối với lĩnh vực trang thiết bị y tế, trong giai đoạn 2007 – 2010, Bộ Y tế đã xây dựng, ban hành được 87 tiêu chuẩn quốc gia về trang thiết bị y tế nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, khai thác, sử dụng, quản lý. Công tác đào tạo nguồn nhân lực trang thiết bị y tế trong năm qua được đẩy mạnh. Bộ Y tế đã phối hợp với các bộ, ngành liên quan mở các mã ngành đào tạo mới cho lĩnh vực trang thiết bị y tế tại Học viện Kỹ thuật quân sự và Đại học Bách khoa Hà Nội...

Để tiếp tục duy trì và phát huy những thành tựu trong năm qua, tại Hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận một số vấn đề như: Công cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, phát triển năng lực hệ thống quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương, đặc biệt cơ chế phối hợp giữa 2 lĩnh vực dược - trang thiết bị y tế; Kế hoạch xây dựng, triển khai các đề án, dự án, các chiến lược, chính sách phát triển ngành giai đoạn 2011 – 2020, tầm nhìn 2030; Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp quản lý, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, công khai, minh bạch trong các khâu cấp phép, thẩm định và phê duyệt dự án; Đẩy mạnh việc chuyển đổi mô hình hoạt động của các tổng công ty, các doanh nghiệp thành viên; Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; Tăng cường nguồn đào tạo nhân lực...

Minh Ph

Bệnh viện Bạch Mai:

Giữ vững thương hiệu là bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt đầu tiên

ThS.BS. NGUYỄN THỊ MINH HIỀN
Trưởng phòng TTTV, Trung tâm Truyền thông GDSKTƯ

Sự trưởng thành của Bệnh viện là bằng chứng thể hiện chính sách đúng đắn của Đảng và Bác Hồ trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân (Trưởng Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng).



Thay mặt Đảng và Nhà nước, đồng chí Trưởng Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất lần thứ hai cho Bệnh viện Bạch Mai (Ảnh: Văn Thuyết)

S a n g
26/2/2011, tại

Hà Nội, nhân dịp kỷ niệm 56 năm Ngày
Thầy thuốc Việt Nam 27/2, Bệnh viện

Bạch Mai đã tổ chức đại Lễ kỷ niệm
100 năm thành lập (1911-2011) và đón
nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất

lần thứ hai. Tham dự buổi Lễ trọng thể này có Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng Trương Tấn Sang; Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân; Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu; Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Hoàng Văn Phong và nhiều đại diện các bộ, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan thông tấn báo chí; các thế hệ lãnh đạo tiền nhiệm, các cán bộ đương nhiệm cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên chức của Bệnh viện Bạch Mai...

Trải qua 100 năm xây dựng và phát triển, dù thời chiến hay thời bình, Bệnh viện Bạch Mai vẫn giữ vững thương hiệu là bệnh viện đa khoa hàng đầu của cả nước và là địa chỉ tin cậy để chữa bệnh, nuôi dưỡng và đào tạo các thế hệ sinh viên y khoa cũng như hỗ trợ tuyển dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về chuyên môn. Theo Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai Nguyễn Quốc Anh, cho dù chỉ xuất phát điểm từ “cái nôi” là Nhà thương Cống Vọng, nhưng Bệnh viện luôn nỗ lực vượt qua các giai đoạn thăng trầm của lịch sử giữ nước và xây dựng đất nước để gánh vác trọng trách là cơ sở y khoa hàng đầu của cả nước, với những chính sách đãi ngộ và tiêu chuẩn tuyển chọn chặt chẽ, chiêu tập được nhiều thế hệ những người thầy thuốc Việt Nam yêu nước. Bệnh viện đã vinh dự 2 lần được đón Bác Hồ đến thăm. Chính vì vậy, một thế kỷ qua, Bệnh viện Bạch Mai đã không ngừng lớn mạnh cả về quy mô và chất lượng khám chữa bệnh, là bệnh viện đa khoa

hoàn chỉnh hạng đặc biệt đầu tiên với 1.900 giường; hơn 2.000 cán bộ viên chức; trong đó có 2 viện nghiên cứu; 7 trung tâm; 22 khoa lâm sàng; 7 khoa cận lâm sàng; 9 phòng chức năng và một trường trung học y tế. Ngày nay, Bệnh viện đã có cơ sở hạ tầng khang trang, trang thiết bị hiện đại và đồng bộ, là cơ sở thực hành chính của Đại học Y Hà Nội, đồng thời, luôn hoàn thành tốt 7 chức năng và nhiệm vụ mà Bộ Y tế giao (Khám chữa bệnh; Cấp cứu tuyến cuối; Đào tạo cán bộ; Nghiên cứu khoa học; Chỉ đạo tuyến; Phòng chống dịch bệnh; Hợp tác quốc tế; Quản lý kinh tế y tế). Đặc biệt, nhờ có đội ngũ giáo sư, bác sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng kỹ thuật cao dày dặn kinh nghiệm, Bệnh viện Bạch Mai luôn là địa chỉ khám chữa bệnh hàng đầu và đáng tin cậy của nhân dân. Năm 2010, Bệnh viện đã khám cho gần 720.000 người bệnh, điều trị nội trú cho gần 96.000 trường hợp. So với 10 năm trước (năm 2000), số người bệnh được khám và điều trị nội trú đều tăng gấp 3 lần, tỷ lệ tử vong giảm gần một nửa (từ 0,9% giảm xuống còn 0,48%). Nguồn kinh phí nhà nước cấp cho các hoạt động của Bệnh viện còn rất hạn chế nhưng trung bình hằng năm, Bệnh viện vẫn triển khai từ 1-5 đề tài cấp nhà nước, 20-30 đề tài cấp bộ, gần 200 đề tài cấp cơ sở. Nhờ vậy, hàng loạt kỹ thuật tiên tiến hiện đại ngang tầm các nước trong khu vực và thế giới đang được Bệnh viện áp dụng trong chẩn đoán và điều trị bệnh nhân. Năm 2009, lần đầu tiên ở nước ta, Trung tâm Y học Hạt nhân và Ung bướu (Bệnh

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

viện Bạch Mai) đã triển khai thành công chụp PET/CT mô phỏng để lập kế hoạch xạ trị điều biến liều trên máy gia tốc cho người bệnh ung thư (kỹ thuật cao nhất trong xạ trị) và kỹ thuật xạ phẫu với hệ thống dao gamma quay thể hệ mới nhất. Hệ thống này là công cụ đặc hiệu giúp bác sỹ điều trị các tổn thương và các khối u sọ não không có chỉ định phẫu thuật hoặc không thể phẫu thuật mở được. Bên cạnh đó, Viện tim mạch Quốc gia (Bệnh viện Bạch Mai) cũng hoàn thiện nhiều quy trình kỹ thuật trong thăm dò, chẩn đoán và điều trị hiện đại như kỹ thuật nong van hai lá qua da bằng bóng; điều trị loạn nhịp tim phức tạp bằng sóng radio; siêu âm trong lòng mạch; ứng dụng tế bào gốc tự thân từ tủy xương cho người bệnh suy tim nặng sau nhồi máu cơ tim... Bệnh viện Bạch Mai cũng là nơi đầu tiên áp dụng thành công các phương pháp hồi sức cấp cứu mới như sốc điện, đặt máy tạo nhịp, lọc màng bụng, thông khí nhân tạo, chạy thận nhân tạo... Đặc biệt, nhờ có quan hệ hợp tác tốt với nhiều quốc gia trên thế giới (khoảng 100-150 đoàn quốc tế/năm đến tham quan, trao đổi kinh nghiệm, học tập và hợp tác khoa học) nên rất nhiều kỹ thuật, kinh nghiệm trong chẩn đoán, điều trị bệnh được trao đổi, chuyển giao. Các thế hệ “thầy thuốc Bạch Mai” luôn lấy lời căn dặn của Bác (năm 1954): *“Có cơm ngon, thuốc đúng, người phục vụ tận tụy, nhất định bệnh nhân mau khỏi, nhà thương mau tiến”* làm kim chỉ nam “tự soi mình”, cố gắng vì sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Ghi nhận những đóng góp của các thế hệ thầy thuốc của Bệnh viện Bạch Mai, Đảng và Nhà nước đã trao tặng nhiều phần thưởng cao quý như Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; Huân chương Lao động hạng Nhất; Huân chương Độc lập hạng Nhất (2 lần); Huân chương Hồ Chí Minh; danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân; danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới. Nhiều tập thể và cá nhân đã được trao tặng danh hiệu Anh hùng Lao động và nhiều danh hiệu cao quý khác...

Thay mặt Đảng và Nhà nước, đồng chí Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng đã đánh giá cao sự trưởng thành của Bệnh viện, coi đó là bằng chứng thể hiện chính sách đúng đắn của Đảng và Bác Hồ trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân. Bệnh viện Bạch Mai sẽ tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được để phấn đấu trở thành Trung tâm Y học hàng đầu của Việt Nam ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực, góp phần không những làm giảm người bệnh ở trong nước ra nước ngoài chữa bệnh mà ngược lại còn thu hút người bệnh từ nước ngoài đến Việt Nam khám chữa bệnh ■



KHẲNG ĐỊNH LẠI CHÍNH MÌNH ĐỂ XỨNG DANH LÀ BỆNH VIỆN ĐẦU NGÀNH VỀ NGOẠI KHOA

THIÊN ANH

“đổi mới phong cách phục vụ, chống quá tải, phát triển khoa học, tập trung phát triển kỹ thuật cao chuyên sâu” để “đảm bảo chất lượng phục vụ bệnh nhân và phục vụ theo yêu cầu người bệnh”.



Thư trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Xuyên chụp ảnh lưu niệm cùng BGD Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức nhân dịp Bệnh viện đón nhận Huân chương Hồ chí Minh và danh hiệu Anh hùng Lao động của PGS.TS. Nguyễn Tiến Quyết, Giám đốc Bệnh viện

Sáng 24/2/2011, tại Hà Nội, nhân dịp Kỷ niệm 56 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2), Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đã tổ chức Lễ đón nhận Huân chương Hồ chí Minh và danh hiệu Anh hùng Lao động của PGS.TS. Nguyễn Tiến Quyết, Giám đốc Bệnh viện. Tham dự buổi Lễ trọng thể này có Phó Chủ tịch nước GS.TS. Nguyễn Thị

Doãn; Bộ trưởng Bộ Y tế TS. Nguyễn Quốc Triệu; Thư trưởng Bộ Y tế PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên và đại diện lãnh đạo các vụ, cục, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan thông tấn báo chí; các thể hệ lãnh đạo tiền nhiệm, đương nhiệm cùng toàn thể cán bộ công nhân viên chức của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức...

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

Theo PGS.TS. Nguyễn Tiến Quyết, với bề dày lịch sử hơn 100 năm xây dựng, trưởng thành, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức luôn giữ vững được truyền thống là một trong những đơn vị tiêu biểu của Ngành Y tế. Tên tuổi Bệnh viện thường được gắn với những bậc tiền nhân danh tiếng như Hồ Đắc Di, Tôn Thất Tùng, Phạm Biểu Tâm, Nguyễn Dương Quang... Các thế hệ thầy trò của Bệnh viện đã ghi lên những trang sử vàng thành tích, được Nhà nước hai lần phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, Huân chương Độc lập hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác. Bước vào thời kỳ đổi mới, Bệnh viện đã nỗ lực “chuyển mình”, vượt qua những khó khăn chung của cả nước để tìm cho mình một hướng đi riêng hiệu quả, với phương châm “đổi mới phong cách phục vụ, chống quá tải, phát triển khoa học, tập trung phát triển kỹ thuật cao chuyên sâu” để “đảm bảo chất lượng phục vụ bệnh nhân và phục vụ theo yêu cầu người bệnh”. Đặc biệt, giai đoạn 2004-2010, Ban Giám đốc Bệnh viện đã biết dựa vào sức mạnh tập thể, phát huy các nguồn lực từ những chính sách hỗ trợ của Đảng, Nhà nước và Bộ Y tế, đồng thời, huy động thêm các nguồn lực xã hội hóa để Bệnh viện ngày càng có điều kiện khang trang hơn, cơ sở vật chất ngày càng hiện đại hơn với đội ngũ cán bộ vừa “hồng” vừa “chuyên”... Mỗi năm, Bệnh viện có khoảng từ 15-20 cán bộ được cử đi đào tạo trên 6 tháng ở những nước có trình độ y học tiên tiến và hàng trăm lượt bác sỹ, điều dưỡng viên được cử đi học tập

ngắn hạn hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học ở nước ngoài. Chính vì vậy, ngày nay, quy mô và khả năng phục vụ bệnh nhân của Bệnh viện đã tăng gấp đôi so với 6 năm trước, với tổng số 1.500 cán bộ (chưa kể số hợp đồng lao động phổ thông); số giường bệnh từ 430 đã tăng lên 936; số bệnh nhân được phẫu thuật trong năm từ 16 nghìn ca tăng lên 34 nghìn ca (trong đó, 70% là phẫu thuật loại đặc biệt và loại I). Những năm qua, Bệnh viện đã triển khai thêm 300 kỹ thuật mới về ngoại khoa, gây mê hồi sức, chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm, giải phẫu bệnh lý... Nhờ đó, các lĩnh vực phức tạp như phẫu thuật u tuyến tụy, u dây thần kinh số 8; động kinh; phình động mạch não; bắc cầu chủ vành; thay van tim; phồng lóc động mạch chủ; gù vẹo cột sống; phẫu thuật nội soi khớp, nội soi gan; ghép gan lấy từ người cho sống và người cho chết não; ghép thận hoặc các ca chấn thương phức tạp nhiều cơ quan đều được cứu sống với tỷ lệ rất cao.

Nhân dịp này, Phó Chủ tịch nước GS.TS. Nguyễn Thị Doan và Bộ trưởng Bộ Y tế TS. Nguyễn Quốc Triệu đã thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ Y tế đánh cao cũng như biểu dương những thành tích nổi bật của Bệnh viện Việt Đức trong thời gian qua, đồng thời, Chỉ đạo Bệnh viện tiếp tục phát huy, triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu xây dựng Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức xứng danh là Trung tâm ngoại khoa kỹ thuật cao chuyên sâu đầu ngành của Việt Nam ■

**“Cán bộ Ngành Y luôn phấn đấu
thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy:
“*Lương Y như Từ mẫu*” ”**

Ban hành Chỉ thị về việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, trong đó nhấn mạnh việc tăng cường giáo dục, nâng cao y đức trong các cơ sở khám, chữa bệnh. Triển khai một số chính sách về nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Chú trọng công tác thi đua khen thưởng... Đó là những hoạt động mà Bộ Y tế đã triển khai nhằm nâng cao y đức cho cán bộ Ngành Y và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ...

Vậy thời gian tới, Ngành Y tế sẽ tiếp tục triển khai hoạt động này như thế nào? TS. Nguyễn Quốc Triệu, Bộ trưởng Bộ Y tế đã trao đổi với phóng viên (PV) Báo Tin tức (Thông tấn xã Việt Nam) về lĩnh vực này.



PV: Thời gian qua, Ngành Y tế đã làm gì để nâng cao y đức trong các cơ sở khám chữa bệnh, thưa Bộ trưởng?

Bộ trưởng Nguyễn Quốc Triệu: Y đức là động lực tinh thần, sức mạnh bên trong, nội tâm của mỗi người thầy thuốc để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh (KCB). Như đã biết, thời đại khoa học kỹ thuật phát triển, các điều kiện cơ sở vật chất (nhà cửa, trang thiết bị, thuốc và vật tư y tế, ...) tuy rất cần thiết; song nhân tố con người vẫn giữ vai trò

chủ động, tích cực, đặc biệt quan trọng. Nói đến con người, không chỉ nhìn vào các thao tác kỹ thuật, dù rất đúng bài bản, mà chính yếu phải là cái tâm, bởi “Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài”. Đối với người thầy thuốc, chữ Tâm đó chính là y đức. Do vậy, hằng ngày, hằng giờ cán bộ Ngành Y luôn tâm niệm lời Bác Hồ dạy “Lương y như Từ mẫu”, phấn đấu nâng cao y đức.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của lãnh đạo Đảng và Nhà nước, sự phối kết hợp tích cực của các bộ, ngành và địa phương, Ngành Y tế đã tích cực, chủ động vượt qua khó khăn, triển khai có kết quả công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Năm 2010 là năm thứ hai liên tiếp, Ngành Y tế tiếp tục đạt và vượt mức toàn bộ 19 chỉ tiêu kế hoạch do Quốc Hội, Chính phủ giao. Chú trọng xây dựng mạng lưới y tế rộng khắp từ trung ương tới thôn, bản, bao gồm cả y tế dự phòng. Một số chính sách về nâng cao chất lượng KCB được ban hành, thực hiện mang lại hiệu quả cao.

Ngày 7/12/2007, Bộ Y tế đã ban hành Chỉ thị số 06/2007/CT-BYT về việc nâng cao chất lượng KCB, trong đó nhấn mạnh nâng cao y đức trong các cơ sở KCB. Đòi hỏi công tác giáo dục y đức cho cán bộ y tế phải được thực hiện thường xuyên. Đưa nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” vào

sinh hoạt thường kỳ của các đơn vị. Cán bộ y tế phải làm tốt chuyên môn nghiệp vụ của mình, thực hiện nghiêm các quy chế chuyên môn, đặc biệt chú ý thái độ trong giao tiếp với người bệnh và người nhà người bệnh...

Theo đó, tất cả các đơn vị trực thuộc Ngành Y tế đều xây dựng chương trình hành động nâng cao y đức. Hàng ngàn lớp tập huấn về tâm lý y học, kỹ năng giao tiếp, quy tắc ứng xử đã được tổ chức. Tất cả các cơ sở có giường bệnh đều đã mở hộp thư góp ý, thiết lập đường dây nóng, tổ chức sinh hoạt hội đồng bệnh nhân hàng tuần, thực hiện tư vấn, động viên người bệnh và kịp thời tiếp nhận các phản hồi để rút kinh nghiệm, hoàn thiện quy trình KCB... Sau 4 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tuyệt đại đa số cán bộ, viên chức Ngành Y tế đã nâng cao ý thức tu dưỡng đạo đức nghề nghiệp, nâng cao y đức, đặc biệt trong công tác KCB. Như một biểu hiện kết quả ghi nhận được: ý kiến (phát biểu trực tiếp, hoặc bằng thư, điện, ...) khen ngợi tinh thần, thái độ của bác sỹ, điều dưỡng đối với người bệnh ngày càng tăng; ở chiều ngược lại, lời chê trách, đơn thư khiếu nại của người bệnh và gia đình người bệnh giảm đi rõ rệt. Một quyết sách đáng kể khác như triển khai Đề án 1816 là một giải pháp tình thế để đưa dịch vụ y tế chất lượng cao về gần

dân, thực hiện ngay các giải pháp có thể nâng cao chất lượng KCB ở tuyến dưới. Sau 2 năm thực hiện, nhiều kỹ thuật tiên tiến (về ngoại, sản, nhi, mắt, ...) đã được triển khai ngay ở các BV tuyến dưới. Nhờ vậy, đã giảm được trung bình 30% số bệnh nhân phải chuyển lên tuyến trên, tăng hiệu lực, hiệu quả “kịp thời” trong KCB, tiết kiệm đáng kể thời gian, chi phí cho người bệnh và cả xã hội.

Bộ Y tế cũng rất chú trọng công tác thi đua khen thưởng. Nhiều hình thức tôn vinh khen thưởng đã tổ chức thành công như tôn vinh 455 cán bộ y tế cơ sở tiêu biểu xuất sắc trong cả nước, tôn vinh hơn 500 cán bộ dân số cơ sở tiêu biểu xuất sắc, tôn vinh biểu dương các bác sỹ nội trú, các sinh viên y được tiêu biểu xuất sắc trong nghiên cứu khoa học...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, phải thừa nhận vẫn còn những chuyện chưa thực sự hài lòng. Trong điều kiện kinh tế thị trường, sự cám dỗ vật chất có chiều hướng gia tăng, một bộ phận y bác sỹ, cán bộ viên chức có những biểu hiện vi phạm y đức, lạm dụng những sơ hở trong chế độ chính sách, mưu lợi riêng, làm thiệt hại người bệnh và công quỹ. Khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chưa thể hiện đầy đủ tinh thần trách nhiệm, vi phạm những quy định, quy chế của Ngành. Trong giao tiếp, chưa đạt yêu cầu tôn trọng bệnh nhân, thậm

chí “vô cảm”, kiêu lời giải thích cặn kẽ cho người bệnh Toàn Ngành Y tế đã và đang nghiêm túc đấu tranh, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, áp dụng các biện pháp ngăn chặn, khắc phục.

PV: Để tiếp tục thực hiện lời Bác Hồ dạy “*Lương Y như Từ mẫu*”, nâng cao y đức, thời gian tới, Ngành Y tế sẽ triển khai những chương trình nào, thưa Bộ trưởng?

Bộ trưởng Nguyễn Quốc Triệu: Y đức thuộc nội hàm “nhân tố con người”, do đó, nâng cao y đức là công việc “đề mà hóa khó”. “Đề”, theo nghĩa thuộc chủ quan của mỗi người, không đòi hỏi những điều kiện vật chất quá tốn kém. “Khó”, bởi phụ thuộc môi trường chung toàn xã hội. Cho nên, nâng cao y đức cần được đặt trong bối cảnh sự phối kết hợp toàn diện của nhiều bộ, ban, ngành, địa phương và sự hợp tác của chính người dân.

Phần chủ quan Ngành Y tế, trước hết vẫn là giáo dục nhân viên y tế thấm nhuần lời Bác Hồ dạy “*Lương y như Từ mẫu*”. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các chính sách chế độ nhằm động viên, khích lệ, đãi ngộ xứng đáng người làm tốt y đức song song với việc đẩy mạnh truyền thông về y đức rộng rãi trong nhân dân, tạo môi trường xã hội thuận lợi gieo mầm, vun xới phát triển y đức; nghiêm khắc phê phán, lên án những hành vi tiêu cực, trái

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

chiều.

Trong năm 2011, Ngành tiếp tục ổn định, củng cố và phát triển hệ thống y tế; vừa phát triển y cao nhằm theo kịp tiến bộ khoa học kỹ thuật của khu vực và quốc tế, vừa coi trọng mạng lưới y phổ cập để phục vụ số đông dân cư. Đặc biệt, ưu tiên tuyến y tế cơ sở, nông thôn, miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng nhiều khó khăn. Đẩy mạnh xây dựng, củng cố mạng lưới y tế dự phòng; triển khai thực hiện Chuẩn quốc gia y tế dự phòng đến mỗi tỉnh, huyện, xã. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Phát triển Y tế Nông thôn. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục các biện pháp phòng bệnh để người dân hiểu và chủ động thực hiện tốt các biện pháp tự phòng chống dịch bệnh. Đồng thời, chú trọng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển nguồn nhân lực. Tăng cường huy động nguồn lực đầu tư cho y tế ...

Trong lĩnh vực khám chữa bệnh, Ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình hành động nâng cao chất lượng, đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 06/2007/CT-BYT về việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, trong đó đặc biệt lưu ý thực hiện tốt công tác giáo dục nâng cao y đức nhằm mục tiêu đáp ứng sự hài lòng của người bệnh. Triển khai mạnh mẽ thực hiện Luật Bảo hiểm Y tế, sớm mở rộng diện có bảo hiểm y tế ra toàn dân. Lập

đề án thực hiện chủ trương thông qua bảo hiểm y tế, chuyển hỗ trợ ngân sách cho người cung cấp dịch vụ y tế (các bệnh viện) sang trực tiếp cho người thụ hưởng (bệnh nhân có thẻ bảo hiểm y tế). Đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến, tiếp tục thực hiện chủ trương cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới, như một "trách nhiệm xã hội" của người thầy thuốc theo nội dung mới của Luật Khám bệnh, Chữa bệnh, ...

PV: Xin cảm ơn Bộ trưởng Nguyễn Quốc Triệu!

Phượng Liên - Báo Tin tức (thực hiện)



Nhân dịp đầu năm 2011 và kỷ niệm 56 năm Ngày thầy thuốc Việt Nam (27/2), phóng viên (PV) của Trung tâm Truyền thông GDSK thành phố Hồ Chí Minh đã có cuộc trao đổi với BS. Phạm Việt Thanh, Giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh về những thành tựu nổi bật của Ngành Y tế Thành phố trong năm 2010 và phương hướng phát triển năm 2011. Dưới đây là nội dung cụ thể của cuộc phỏng vấn.

điều trị bệnh tim mạch; chẩn đoán hình ảnh bằng máy chụp cắt lớp CT 64 dãy, MRI; ghép tạng (gan, thận, giác mạc, tủy xương ...); phẫu thuật nội soi, phẫu thuật tim kín và hở; phẫu thuật Phaco, cấy điện ốc tai; tạo hình răng hàm mặt, cấy ghép implant răng; ứng dụng công nghệ sinh học trong chẩn đoán một số bệnh lý bẩm sinh và mắc phải...

Để ngày càng phát triển tốt những kỹ thuật mũi nhọn, trong các năm tiếp theo Ngành Y tế Thành phố sẽ tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất,

Thành phố Hồ Chí Minh: Những thành tựu nổi bật năm 2010 và phương hướng phát triển năm 2011

PV: Năm 2010, năm cuối cùng của thập niên đầu tiên của Thế kỷ 21, xin bác sỹ cho biết năm qua Ngành Y tế Thành phố đã phát triển nhiều kỹ thuật mũi nhọn chuyên sâu nào và thập niên kế tiếp hướng đầu tư để phát triển những kỹ thuật mũi nhọn sẽ ra sao?

BS. Phạm Việt Thanh: Trong năm 2010, Ngành Y tế Thành phố đã có nhiều thành quả đáng tự hào, đó là hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Cũng trong năm, Ngành đã ứng dụng nhiều kỹ thuật mới hiện đại ngang tầm khu vực như kỹ thuật thông tim

trang thiết bị và nguồn nhân lực để xứng đáng là thành viên của Trung tâm Y tế Chuyên sâu khu vực phía Nam. Cụ thể, các bệnh viện chuyên khoa Thành phố sẽ được tiếp tục đầu tư về trang thiết bị, khoa học-công nghệ hiện đại và nhân lực để phát triển chuyên khoa sâu ngang tầm khu vực; phát triển các chuyên khoa sâu về các bệnh ung thư, tim mạch, tiểu đường, gan mật, máu, nhiễm trùng, lao, HIV/AIDS, lão khoa. Đặc biệt, tiếp tục triển khai và phát triển các kỹ thuật cao về ghép tạng thận, gan,... ghép mô giác mạc, tủy

» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

xương; ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ di truyền gen trong chẩn đoán và điều trị một số bệnh và dị tật bẩm sinh; đào tạo nguồn nhân lực có kỹ thuật cao và vận dụng các chế độ đãi ngộ hợp lý.

PV: *Thưa bác sỹ, hiện nay lực lượng bác sỹ trẻ trong Ngành chiếm đa số và được đánh giá là lực lượng xung kích đi đầu trong các phong trào tình nguyện và nhiều hoạt động khác. Để xứng đáng với chủ đề “Năm Thanh niên” thì tuổi trẻ Ngành Y tế Thành phố cần phát huy những thế mạnh nào?*

BS. Phạm Việt Thanh: Năm 2011, được chọn là “Năm Thanh niên” cũng là năm để tuổi trẻ ngành y phát huy sức mạnh, tính xung kích, sáng tạo, tinh thần tình nguyện. Vì vậy, năm nay, thanh niên Ngành Y tế Thành phố sẽ tập trung một số công tác sau: thứ nhất, phải phát huy sức trẻ của đoàn viên, thanh niên tại các cơ sở đoàn trực thuộc để tích cực học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, nghiên cứu khoa học; thứ hai, cần tập trung thực hiện quy tắc ứng xử ngành y về thái độ phục vụ của nhân viên y tế với phương châm “Giảm sự phiền hà – Tăng sự hài lòng” trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; thứ ba, Đoàn Thanh niên phải luôn luôn là lực lượng xung kích trong các chương trình, đề án như Đề án 1816, Chương trình Hỗ trợ thí điểm đưa bác sỹ từ bệnh viện thành phố về khám chữa bệnh tại các bệnh viện quận, huyện; thứ tư,

Đoàn Thanh niên tiếp tục duy trì và phát huy các phong trào tình nguyện như khám bệnh từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, đặc biệt là sẽ tập trung vào công tác hiến máu nhân đạo, chăm lo cho bệnh nhi gắn với chủ đề “Năm vì trẻ em” của Thành phố.

PV: *Thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế, trong 2 năm qua, TP. Hồ Chí Minh luôn là một trong những đơn vị đi đầu và đã đem lại nhiều hiệu quả rất lớn. Xin bác sỹ cho biết, năm 2011, Thành phố sẽ tập trung hỗ trợ lĩnh vực nào?*

BS. Phạm Việt Thanh: Thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế, trong 2 năm qua Thành phố đã triển khai Đề án đến 24 tỉnh/thành phía Nam. Cụ thể, đã tập huấn hơn 13.273 lượt cán bộ, chuyển giao 1.454 kỹ thuật, khám và điều trị cho 112.648 lượt người, phẫu thuật tại chỗ cho 5.026 bệnh nhân.

Ngoài việc tiếp tục hỗ trợ cho các tỉnh/thành phố khi có yêu cầu, phương hướng phát triển của Đề án trong năm 2011 là các bệnh viện tuyến thành phố sẽ tập trung cử cán bộ chuyên môn đến hỗ trợ cho các bệnh viện quận/huyện, tiếp đó, các bệnh viện quận/huyện lại cử cán bộ xuống hỗ trợ cho các trạm y tế phường/xã. Thêm nữa, các bệnh viện tuyến thành phố sẽ tập trung vào công tác đào tạo, chuyển giao kỹ thuật theo phương thức “đồng bộ, tại chỗ”, đồng thời, xây dựng và triển khai mô hình bệnh viện vệ tinh, bệnh viện ban ngày để giảm tải cho các bệnh viện tuyến

trên và phục vụ bệnh nhân được tốt hơn.

PV: *Được biết, tuyến cơ sở có vai trò rất lớn trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân, đồng thời có thể giảm tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến trên. Tuy nhiên việc hỗ trợ còn nhiều hạn chế. Xin bác sỹ cho biết hướng giải quyết vấn đề này?*

BS. Phạm Việt Thanh: Hiện nay, toàn Thành phố có 238 trạm y tế đạt Chuẩn quốc gia (chiếm 74%). Các cơ sở y tế chú trọng công tác giám sát dịch bệnh, dự trữ thuốc, vật tư, hóa chất để phòng chống dịch bệnh, phát hiện sớm và điều trị kịp thời, không để dịch lớn xảy ra. Các bệnh viện tuyến quận/huyện cũng đã được đầu tư nâng cấp đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân trên địa bàn. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại như trang thiết bị chưa đồng bộ, nguồn nhân lực còn thiếu... Để phát huy vai trò của tuyến cơ sở, trong năm nay và các năm tiếp theo, hướng phát triển của Ngành sẽ gồm: 1) Tổ chức và sắp xếp lại hệ thống y tế cơ sở, hệ thống bệnh viện phù hợp với khu vực dân cư, không phân theo địa giới hành chính và sẽ có sự thống nhất trong quản lý; 2) Đầu tư phát triển về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phát triển kỹ thuật chuyên môn tại các tuyến y tế cơ sở và khuyến khích việc thực hiện hợp tác, liên doanh, liên kết để đầu tư có hiệu quả cho y tế cơ sở; 3) Đầu tư phát

triển nguồn nhân lực, có chính sách ưu tiên và đãi ngộ hợp lý đối với cán bộ tuyến cơ sở; 4) Một số bệnh viện quận/huyện theo quy hoạch sẽ phát triển thành bệnh viện vệ tinh của các bệnh viện chuyên khoa sâu của Thành phố; 5) Tiếp tục tăng cường công tác chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện tuyến trên cho các bệnh viện tuyến dưới theo Đề án 1816 của Bộ Y tế; 6) Hướng phấn đấu đến năm 2015, 100% trạm y tế đạt Chuẩn quốc gia và sẽ tập trung đầu tư xây dựng nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các bệnh viện đa khoa cửa ngõ của thành phố Hồ Chí Minh như Bệnh viện Thủ Đức, Bệnh viện Củ Chi, Bệnh viện Hóc Môn, Bệnh viện Bình Chánh....

PV: *Xin cảm ơn BS. Phạm Việt Thanh!*

Lan Anh (thực hiện)



» THỜI SỰ CHÍNH TRỊ

Diễn đàn Toàn cầu về Nhân lực Y tế lần thứ II do Liên minh Toàn cầu Nhân lực Y tế (GHWA), Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Giải thưởng Hoàng tử Mahidol (Thái Lan), Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế Nhật Bản (JICA) đồng tổ chức từ ngày 25-29/1/2011, tại Bangkok, Thái Lan. Tham dự Diễn đàn lần



Trao giải thưởng Hoàng tử Mahidol

GIẢI QUYẾT KHỦNG HOẢNG VỀ NHÂN LỰC Y TẾ

Tin: PHƯƠNG LIÊN Trung tâm TTGDSK TƯ (tổng hợp)

Ảnh: LAN HƯƠNG

này có 1.200 đại biểu đến từ 104 quốc gia. Tại Hội nghị, đại biểu của các nước trên thế giới và các tổ chức quốc tế đã trao đổi kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp để giải quyết khủng hoảng về nhân lực y tế trên toàn cầu và các quốc gia.

Thực trạng khủng hoảng về nhân lực y tế trên toàn cầu đang gia tăng, phải cần đến hơn 4 triệu nhân viên y tế để giải quyết tình trạng thiếu hụt trên toàn cầu, trong đó riêng châu Phi đã cần tới 1,5 triệu. Cần đầu tư thêm 40 tỉ đôla Mỹ để phát triển nhân lực y tế đến năm 2015 để đạt được Mục tiêu Thiên niên kỷ về y tế tại 49 nước có thu nhập thấp. WHO ước tính tình trạng thiếu nhân viên y tế được đào tạo đã đạt đến mức

độ khủng hoảng ở 57 quốc gia (trong số đó có 36 quốc gia ở châu Phi cận Sahara). Giữa các nước phát triển và đang phát triển có một khoảng cách khá lớn, các quốc gia châu Phi cận Sahara phải chịu 25% gánh nặng bệnh tật toàn cầu, nhưng nhân lực y tế chỉ chiếm 3% tổng số nhân lực y tế trên toàn thế giới. Tương tự, cũng có sự chênh lệch về nhân lực y tế giữa khu vực thành thị và nông thôn. Khoảng một nửa dân số thế giới sống ở các vùng nông thôn, nhưng số y tá ở khu vực này chỉ chiếm 38% tổng số y tá và số bác sỹ thì ít hơn một phần tư tổng số bác sỹ. Khủng hoảng về nhân lực y tế không chỉ ở các nước đang phát triển, mà còn xảy ra ở các nước phát triển. Các nước phương Tây có dân

số hóa già cũng chịu cảnh thiếu nhân viên y tế được đào tạo và họ đang tìm cách “lấp đầy khoảng trống” này bằng cách “nhập khẩu nhân lực” từ các nước đang phát triển. Điều này dẫn đến hiện tượng “chảy máu chất xám”: 3/4 số bác sỹ được đào tạo của Mozambique hiện đang làm việc ở nước ngoài, trong đó đa số là ở Bồ Đào Nha (1218 người), số còn lại làm việc ở Nam Phi (61), Hoa Kỳ (20) và Anh (16).

Trước tình hình đó, các chính sách, giải pháp được đề cập chủ yếu là: các quốc gia cần xây dựng chiến lược phát triển nhân lực; có sự cam kết, ủng hộ mạnh mẽ của chính phủ; đổi mới giáo dục y tế; xây dựng các chính sách, chế độ phù hợp cho cán bộ y tế; cải thiện điều kiện làm việc; duy trì ổn định nhân lực tại y tế cơ sở...

Một nội dung quan trọng của Hội nghị lần này là tôn vinh các cán bộ y tế cơ sở công tác ở vùng đặc biệt khó khăn. Mỗi quốc gia được đề cử 2 cán bộ y tế đáp ứng các tiêu chí sau: Có các thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác trong 5 năm gần đây; Công tác tại các vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa; Tham gia tích cực và có các đóng góp lớn cho cộng đồng; Có các sáng kiến, cách làm mới trong các hoạt

động chuyên môn.

Để kịp thời động viên và ghi nhận các đóng góp của các cán bộ y tế Việt Nam công tác tại vùng khó khăn, Vụ Tổ chức Cán bộ - Bộ Y tế đã đề xuất với

Bộ trưởng cử hai cán bộ đã được nhận giải thưởng, báo cáo thành tích tại buổi gặp mặt giữa Tổng Bí thư với các cán bộ y tế cơ sở nhân Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2/2009. Đó là bác sỹ Hồ Thị Thanh Hoa, Trạm trưởng Trạm Y tế xã A Đốt, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên-Huế, chị đã tình nguyện công tác tại xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, vượt khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đã được nhận Giải thưởng Đặng Thùy Trâm, Bằng khen của Bộ Y tế. Y sỹ Trần Thị Ngoan, Trạm



Bác sỹ Hồ Thị Thanh Hoa đã vinh dự được nhận giải thưởng cao quý do Liên minh Toàn cầu về Nhân lực Y tế trao tặng.

trưởng Trạm Y tế xã Trinh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, có thành tích trong hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và khắc phục khó khăn gian khổ phục vụ đồng bào dân tộc.

Bác sỹ Hồ Thị Thanh Hoa, Trạm trưởng Trạm Y tế xã A Đốt, huyện A Lưới, tỉnh Thừa thiên Huế là 1 trong tổng số 12 cán bộ y tế cơ sở của các nước trên thế giới đã vinh dự được nhận giải thưởng cao quý do Liên minh Toàn cầu về Nhân lực Y tế trao tặng ■

CHIA SẺ KHÓ KHĂN VỚI TUYỂN DƯỚI, VỚI NGƯỜI BỆNH

BS. NGUYỄN THANH TÂN

Giám đốc Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa

Trong thời gian qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong cả nước nói chung, khu vực miền Trung - Tây Nguyên nói riêng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, công tác khám, chữa bệnh ở tuyến dưới, đặc biệt ở các tỉnh miền núi, Tây Nguyên, vùng sâu, vùng xa còn gặp rất nhiều khó khăn. Nhiều bệnh nhân đáng lẽ được khám và điều trị tại địa phương nhưng vì điều kiện cơ sở vật chất không đảm bảo, trình độ chuyên môn cán bộ tuyến dưới chưa đáp ứng được nên buộc phải chuyển lên tuyến trên. Điều này gây ra tình trạng quá tải

ở các bệnh viện tuyến trung ương và khó khăn vất vả cho người bệnh.

Xuất phát từ khó khăn trong công tác khám, chữa bệnh, trong theo dõi và đánh giá kết quả điều trị, về triển khai các kỹ thuật trong công tác phòng chống phong, đa liễu, phòng chống nhiễm trùng cơ hội về đa liễu trong HIV/AIDS của các tỉnh trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên và thực hiện Đề án 1816, Đảng ủy và Ban Giám đốc Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa xác định nhiệm vụ quan trọng: nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, tạo điều kiện chuyển giao kỹ thuật, đào tạo tại chỗ



Tập huấn chuyển giao công nghệ cho cán bộ tuyến dưới

» KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

cho cán bộ tuyến dưới. Từ tháng 10/2008 đến nay, mặc dù còn rất nhiều khó khăn, đặc biệt là thiếu nhân lực, nhưng Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa đã lập kế hoạch và cử 72 lượt cán bộ luân phiên về các tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Nông, Quảng Ngãi, Ninh Thuận và đã thu được nhiều kết quả tốt đẹp.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cán bộ đi luân phiên đã nhận được sự ủng hộ và chỉ đạo sát sao của Ban giám đốc Bệnh viện, của Sở Y tế các tỉnh đặc biệt là sự phối hợp chặt chẽ giữa cán bộ chuyên môn đi luân phiên và cán bộ của các đơn vị nhận luân phiên. Hai đơn vị cùng nhau khảo sát nhu cầu kỹ thuật chuyển giao, ký kết hợp đồng trách nhiệm, xây dựng kế hoạch hỗ trợ luân phiên hàng năm và triển khai thực hiện.

Đến nay, cán bộ luân phiên Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa đã khám, chữa bệnh cho 9.718 lượt bệnh nhân; tổ chức 162 lớp tập huấn cho 1.813 lượt cán bộ từ tuyến tỉnh đến xã; phẫu thuật cho 490 bệnh nhân tàn tật do phong. Chuyển giao 18 danh mục kỹ thuật; hướng dẫn và thực hành khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân đa liễu, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, bệnh nhiễm trùng cơ hội đa

liệu trong HIV/AIDS; hướng dẫn kỹ năng phát hiện bệnh nhân phong mới, bệnh nhân phong kháng thuốc, bệnh nhân phong nhiễm độc thuốc; chăm sóc bệnh nhân da liễu nặng; sử dụng Laser trong điều trị bệnh da liễu... Cán bộ luân phiên đã hướng dẫn, chuyển giao những phương pháp như “Khám có hình



Khám cho bệnh nhân đồng bào dân tộc

ảnh lâm sàng” để phát hiện bệnh nhân phong mới; kỹ năng hướng dẫn tự phòng ngừa tàn tật cho bệnh nhân phong; kỹ năng phát hiện và điều trị phản ứng phong; kỹ năng trắc nghiệm cơ, thần kinh và cảm giác; hướng dẫn sử dụng giày phòng ngừa cho bệnh nhân phong; đào tạo kỹ năng sản xuất giày chỉnh hình theo phương pháp nường xốp; hướng dẫn và thực hành phẫu thuật lỗ đáo cho bệnh nhân phong tại cộng đồng... Nhờ vậy đã giảm tỷ lệ bệnh

» KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

nhân chuyển tuyến: năm 2008 là 2%, năm 2009 là 3% và năm 2010 là 5%.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn và tồn tại cần phải tháo gỡ tại nhiều tỉnh. Căn cứ kết quả khảo sát đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu kỹ thuật cần chuyển giao cho tuyến dưới, năm 2011, Bệnh viện tiếp tục cử 25 lượt cán bộ chuyên môn luân phiên về cơ sở trong lĩnh vực khám, chữa bệnh về phong, da liễu, phẫu thuật và các bệnh STI. Dự kiến một số hoạt động và các kỹ thuật sẽ triển khai là: kỹ năng chẩn đoán, điều trị bệnh nhân phong mới thể thần kinh rỗng, thể nhiều khuẩn; kỹ năng phát hiện và điều trị Reverse reaction và Erythema nodosum leprosum; phẫu thuật lỗ đào và phòng ngừa tái phát; khám có ảnh lâm sàng ở vùng 4, vùng 3; triển khai kỹ thuật làm giày bằng phương pháp nướng xốp; triển khai kỹ thuật làm chân giả; quản lý bệnh nhân phong bằng tin học; nguyên tắc xử lý nhiễm trùng cơ hội da liễu trong HIV/AIDS; xác định sớm mắc phong mới bằng phiếu khám sàng lọc; phẫu thuật mắt và chỉnh hình hờ mí; xét nghiệm STD; lậu, nấm men, Chlamydia Trachomatis; thực hiện chiến dịch phủ giày bệnh nhân ở 21 làng phong của tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Đề án 1816 là chia sẻ khó khăn với tuyến dưới, với người bệnh. Với tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước lãnh đạo Bộ Y tế và trước người bệnh, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa quyết tâm hoàn thành kế hoạch thực hiện Đề án 1816 năm 2011 ■

Từ ngày 21-23/2/2011, đoàn công tác Bệnh viện Chợ Rẫy TP. Hồ Chí Minh gồm các phó giáo sư, tiến sĩ, bác sĩ, kỹ thuật viên đã đến làm việc và góp ý xây dựng chương trình thành lập khoa Tim và Phẫu thuật tim, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa theo Đề án 1816 của Bộ Y tế.

Tại buổi làm việc, đoàn bác sĩ Bệnh viện Chợ Rẫy đã trình bày với lãnh đạo và các bác sĩ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa về các nội dung có liên quan đến hoạt động của khoa hồi sức phẫu thuật tim, vai trò của máy tim - phổi nhân tạo; gây mê - hồi sức; vai trò của siêu âm trong điều trị bệnh lý tim mạch trước mổ; quy trình điều trị và chuẩn bị bệnh nhân trước mổ... để các bác sĩ có thể tham khảo và học hỏi. Sau khi làm việc, đoàn đi thăm thực tế cơ sở, vật chất, các khoa phòng và công tác chuẩn bị triển khai các kỹ thuật can thiệp về tim tại Bệnh viện để có kế hoạch trợ giúp, triển khai về chuyên môn. Từ đó, đóng góp ý kiến thiết thực và tính khả thi khi xây dựng và thành lập khoa Tim và phẫu thuật tim tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Đây là một trong những hoạt động chuẩn bị cho công tác chuyển giao các kỹ thuật can thiệp tim sẽ được ký kết giữa Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trong năm 2011.

Theo báo cáo của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, Bệnh viện sẽ đầu tư khoảng 10 tỷ đồng để mua máy móc, trang thiết bị về tim mạch. Về nguồn nhân lực, hiện nay, Bệnh viện đã gửi 6 bác sĩ và kỹ thuật viên lên học chuyên khoa tim tại Bệnh viện Chợ Rẫy và bác

XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH THÀNH LẬP KHOA TIM VÀ PHẪU THUẬT TIM TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KHÁNH HÒA



MINH SƠN
Trung tâm Truyền thông GDSK
Khánh Hòa

sỹ tu nghiệp chuyên khoa tim mạch tại Pháp, Đức trong thời gian 2 năm. Dự kiến đến đầu năm 2012, Bệnh viện sẽ thành lập khoa Tim và vi phẫu thuật được bệnh lý về tim.

Không chỉ được tiếp nhận chuyển giao các kỹ thuật từ tuyến trên xuống tuyến dưới theo Đề án 1816 của Bộ Y tế, từ năm 2002 đến nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa



còn nhận được sự chuyển giao khoa học kỹ thuật từ bệnh viện Bệnh viện Chợ Rẫy và các bệnh viện của TP. Hồ Chí Minh như: Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình, Bệnh viện Ung bướu... và các chuyên gia nước ngoài ■

Sau 2 năm Bộ Y tế triển khai thực hiện Đề án 1816, đánh giá bước đầu cho thấy, Đề án đã mang lại hiệu quả rõ rệt với các mục tiêu cơ bản đều đạt được. Đề án đã góp phần giải quyết các vấn đề "xương sống" của Ngành Y: nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và đào tạo nguồn nhân lực cho tuyến dưới.

Trung Thành

"1816" Ở NGÃ BA BIÊN GIỚI



Bác sỹ Bệnh viện Bạch Mai hướng dẫn cách sử dụng thiết bị mới cho cán bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên (ảnh Anh Văn).

Lên Apachải

Trong 2 năm qua, tỉnh miền núi Điện Biên nhận được sự hỗ trợ đặc lực và nhiệt tình của các bệnh viện tuyến trung ương: Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Viện huyết học - Truyền máu Trung ương... Để tận dụng tối đa "chất xám" của tuyến trên, ngoài thời gian thực hành tiếp nhận kỹ thuật được chuyển giao, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên đã tranh thủ tổ chức hàng loạt lớp học do thầy thuốc của bệnh viện tuyến trên đứng lớp cho các cán bộ trong Bệnh viện.

Theo Giám đốc Bệnh viện Lương

Đức Sơn, hơn 150 cán bộ thầy thuốc của Bệnh viện đã được học nâng cao trình độ qua các lớp học chuyên đề như gây mê, chẩn đoán hình ảnh, truyền máu an toàn, mổ cắt tử cung theo phương pháp nội soi...

Qua các đợt tăng cường của bệnh viện tuyến trên, lãnh đạo và cán bộ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên cảm nhận Đề án 1816 như mang luồng sinh khí mới đến Bệnh viện, tạo thêm không khí hăng say làm việc, cán bộ tích cực học tập, trao đổi kinh nghiệm áp dụng công nghệ mới, rèn luyện kỹ năng chuyên môn. Qua đó, chất lượng khám,

chữa bệnh của Bệnh viện được cải thiện rõ rệt, thời gian điều trị bệnh được rút ngắn, góp phần giảm chi phí cho người bệnh và tạo niềm tin tưởng của nhân dân địa phương đối với Bệnh viện hơn.

Mặc dù, còn rất thiếu cán bộ, nhưng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên luôn xác định việc đi hỗ trợ cho bệnh viện tuyến dưới cũng chính là tự giúp mình. Bởi lẽ, việc nâng cao năng lực khám, chữa bệnh cho bệnh viện tuyến dưới sẽ vừa giúp đồng bào vùng sâu, vùng xa tiếp cận với trình độ y học hiện đại, vừa giảm tải cho bệnh viện tỉnh. Đó là giải pháp cơ bản để Bệnh viện có thời gian tự đào tạo, đào tạo lại trình độ cho thầy thuốc của đơn vị.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên đã chọn Trung tâm Y tế huyện Mường Nhé là đơn vị vùng sâu, vùng xa nhất của tỉnh để giúp sức. Huyện Mường Nhé nổi tiếng trong khắp cả nước với địa danh Apachai – ngã 3 biên giới: Việt Nam - Lào - Trung Quốc. Lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên đã trực tiếp đi khảo sát, tìm hiểu nhu cầu cần hỗ trợ của y tế huyện Mường Nhé, sau đó lên kế hoạch chi tiết và cử thầy thuốc có năng lực, có khả năng làm việc độc lập đi luân phiên tăng cường. Sau khi đã lựa chọn cán bộ, khảo sát nhu cầu cần hỗ trợ, để việc tăng cường đạt kết quả cao nhất, Trung tâm Y tế huyện Mường Nhé và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên ký hợp đồng công việc giữa hai bên. Hợp đồng này sẽ là cơ sở pháp lý để 2 đơn vị phân định rõ ràng hơn quyền lợi và trách nhiệm của mình, giúp cán bộ đi tăng cường yên tâm cống hiến, tập trung chuyển giao kỹ

thuật và Trung tâm có trách nhiệm cử cán bộ học tập tại chỗ, nâng cao hiệu quả công việc, tiếp nhận và sử dụng được kỹ thuật chuyển giao.

Bác sỹ Tao Văn Sơn, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Mường Nhé cho biết: Đón nhận đoàn cán bộ của bệnh viện tỉnh về tăng cường, cán bộ của y tế Mường Nhé đều hồ hởi, sắp xếp thời gian giữa các ca trực để được học tập nhiều nhất. Không chỉ lĩnh vực chuyên môn, cán bộ của Trung tâm còn mạnh dạn đề xuất bệnh viện tỉnh cử cán bộ tài chính kế toán về hướng dẫn thu chi BHYT theo Luật BHYT mới. Nhờ sự tận tình trong chuyển giao kỹ thuật, sau thời gian 3 tháng hỗ trợ các thầy thuốc ở Trung tâm Y tế huyện Mường Nhé đã làm chủ được các kỹ thuật cấp cứu sản khoa (mổ cấp cứu lấy thai, mổ chữa ngoài tử cung, mổ u nang buồng trứng xoắn...); các kỹ thuật ngoại khoa (khâu lỗ thủng dạ dày, kỹ thuật tạo hậu môn nhân tạo, kỹ thuật đọc phim chẩn đoán hình ảnh...). Những kỹ thuật này đều được sử dụng thành thạo sau khi thầy thuốc của bệnh viện tỉnh rút về.

Trình độ cán bộ nâng lên rõ rệt

ThS. Lương Đức Sơn, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên khi nói về Đề án 1816 đã bộc bạch, Đề án là cơ hội rất lớn giúp bệnh viện đào tạo cán bộ và nâng cao năng lực chẩn đoán tại Bệnh viện nhờ sự giúp đỡ của bệnh viện tuyến trên. Tuy còn rất thiếu cán bộ nhưng Bệnh viện sẽ cố gắng nỗ lực hết mình để tranh thủ giúp các đồng nghiệp và nhân dân địa phương được hưởng lợi nhiều nhất từ cơ hội này.

Theo thống kê của Bộ Y tế, 2 hai

» DIỄN ĐÀN TRAO ĐỔI

năm triển khai Đề án 1816, đã có 61 tỉnh, thành phố đón nhận 3.727 lượt cán bộ đến luân phiên, qua đó chuyển giao cho tuyến dưới 1.773 kỹ thuật; hơn 380 nghìn người bệnh được khám, điều trị tại tuyến dưới, trong đó hơn 6.700 ca phẫu thuật được các cán bộ đi luân phiên thực hiện ngay ở cơ sở... giảm 1/3 số người bệnh phải chuyển lên tuyến trên. Ngoài ra, 52 tỉnh, thành phố có kế hoạch và triển khai luân phiên hỗ trợ 231 bệnh viện, phòng khám đa khoa huyện và 452 trạm y tế xã. Đáng chú ý, có tới 36.000 bác sỹ, cán bộ y tế tuyến dưới được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn. Đây là một việc không dễ làm nhưng có tác động rất lớn đến hệ thống khám, chữa bệnh. Nhiều gia đình người bệnh đã tiết kiệm được tiền bạc, thời gian và cơ may được chữa trị kịp thời. Đề án đã tạo cơ hội tốt để các bác sỹ tuyến dưới có điều kiện nâng cao trình độ. Sau một thời gian triển khai, các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh đã làm được, thậm chí làm tốt nhiều kỹ thuật phức tạp chuyên sâu như phẫu thuật sọ não, mổ nội soi ruột thừa, vi phẫu thuật, chạy thận nhân tạo, cấp cứu hồi sức, hóa trị, xạ trị bệnh ung thư. Còn đối với các bệnh viện tuyến trên, việc người bệnh bớt dồn lên từ tuyến dưới tạo điều kiện để các y, bác sỹ có điều kiện thời gian nghiên cứu chuyên sâu, đào tạo và làm kỹ thuật cao.

Với những kết quả và cách làm trong thời gian qua, Bộ Y tế xác định sẽ kéo dài việc triển khai Đề án. Thời gian tới, việc luân phiên cán bộ sẽ không chạy theo số lượng mà đi vào chất lượng. Vì thế, yêu cầu các bệnh viện

tuyến trên trước khi cử cán bộ đi luân phiên cần tổ chức khảo sát kỹ bệnh viện tuyến dưới về trang thiết bị, trình độ, khả năng tiếp nhận của cán bộ... bảo đảm hiệu quả luân phiên cao nhất, đưa 'cái có' đến 'nơi cần'. Đồng thời, xây dựng những cơ chế, chính sách cụ thể, chặt chẽ và linh hoạt hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh viện cũng như cán bộ đi luân phiên.

Tuy vậy, Đề án 1816 chỉ được coi là một giải pháp mang tính tình thế đối với "bài toán" nguồn nhân lực của Ngành Y tế. Bởi dù, có cử thêm người xuống vùng sâu, vùng xa khó khăn cũng không thể đáp ứng hết nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Cán bộ xuống giúp nâng cao chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật cho các bác sỹ tuyến dưới cũng chỉ là cách đào tạo ngắn hạn, "cầm tay chỉ việc". Trong khi đó, nhiều kỹ thuật rất phức tạp đòi hỏi trình độ, khả năng tiếp thu của người tiếp nhận phải rất cao và nếu không được đào tạo bài bản thì khó có thể thực hiện được.

Bên cạnh đó, Bộ Y tế cũng cho rằng, việc nâng cao chất lượng đào tạo trong nước vẫn là vấn đề then chốt để đáp ứng nguồn nhân lực cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chính quyền địa phương cũng cần xác định rõ trách nhiệm của mình đối với việc chăm sóc sức khỏe của người dân, thông qua việc xây dựng các chiến lược về chính sách y tế- xã hội phù hợp, đầu tư nhiều hơn cho lĩnh vực y tế, để xuất nhu cầu cụ thể về nhân lực để ngành có chính sách về chuyên môn giúp cho tuyến dưới... ■

THÊM VỮNG BƯỚC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 1816

LÊ HẢO

Tạp chí Bệnh viện

Khi tôi hỏi, làm gì để Đề án 1816 triển khai thành công ở cơ sở, đặc biệt là ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang, Điều dưỡng Phạm Ngọc Tú, Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương chia sẻ, đó chính là sự nhiệt tình và tâm huyết của cả bên chuyển giao và bên tiếp nhận.

Thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế, Viện Huyết học Truyền máu Trung ương là một trong những đơn vị tích cực triển khai ngay từ giai đoạn đầu. Riêng năm 2010, Viện đã cử 46 lượt cán bộ đi luân phiên, trong đó có Điều dưỡng Phạm Ngọc Tú.

Phạm Ngọc Tú cho biết, trước khi đi hỗ trợ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang, năm 2009, Tú đã đi hỗ trợ tại Bệnh viện Quân Dân Y Côn Đảo. Cũng tại nơi này, Tú đã rút ra nhiều kinh

nghiệm và bài học cho mình trong công tác hỗ trợ tuyến dưới. Đó là phải biết hoạt động độc lập, chủ động trong công việc cũng như phải phối hợp tốt với đồng nghiệp để việc hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật đạt hiệu quả cao.

Những năm gần đây, mặc dù cơ sở vật chất còn khó khăn, đội ngũ y, bác sỹ còn thiếu... nhưng Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã không ngừng

tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại theo hướng chuẩn hóa để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và phục vụ nhân dân. Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã thành lập và duy trì tốt ngân hàng máu sống với số lượng người tình nguyện khá đông, nhằm tiếp máu các trường hợp cấp cứu. Để phát triển hơn lĩnh vực huyết học, truyền



Một buổi làm việc của Điều dưỡng Phạm Ngọc Tú tại Khoa Huyết học, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang

» DIỄN ĐÀN TRAO ĐỔI

máu, Bệnh viện đã đề nghị Viện Huyết học- Truyền máu Trung ương cử cán bộ về hỗ trợ Bệnh viện.

Từ tháng 7- 9/2010, cùng với bác sỹ Đức Anh của Viện, Phạm Ngọc Tú đã thực hiện Đề án 1816 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang với sự năng nổ, nhiệt tình của một cán bộ trẻ. Khi đến, Tú cùng BS Đức Anh khảo sát cơ sở vật chất, nhân lực của khoa rồi lên kế hoạch thực hiện Đề án 1816.

Khoa Huyết học của Bệnh viện tỉnh có 10 cán bộ, nhưng chỉ có duy nhất một bác sỹ được học về huyết học. Khoa có máy phân tích máu bán tự động song ít được triển khai vì thiếu cán bộ, đồng thời còn thiếu rất nhiều trang thiết bị khác. Tuy nhiên, đổi lại các cán bộ trong Khoa luôn nhiệt tình học tập, mong muốn được cập nhật kiến thức và kỹ thuật mới. Lĩnh vực mà Tú và đồng nghiệp chuyển giao là phân tích đánh giá xét nghiệm cơ bản, phân tích đánh giá huyết đồ, kỹ thuật định nhóm máu bằng hai phương pháp, kỹ thuật chọc tủy và xét nghiệm tủy đồ, kỹ thuật nhuộm 2 thì.... Sau 3 tháng chuyển giao, những kỹ thuật này đã được các cán bộ của Khoa Huyết học thực hiện tốt. Phạm Ngọc Tú chia sẻ, khi được Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương cử đi, Tú luôn tự nhủ, phải cố gắng hết mình để hoàn thành nhiệm vụ được giao, cũng như đáp lại sự tin tưởng của lãnh đạo Bệnh viện và các đồng nghiệp tại Khoa Huyết học Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang. Do đó, trong thời gian ở đây, anh luôn nhiệt tình với đồng nghiệp, có kỹ năng và kiến thức gì mình

có được, Tú đều truyền đạt lại cho các cán bộ, điều dưỡng trong Khoa. Chính điều này, đã giúp tình thân giữa Tú và các đồng nghiệp thêm gắn bó, giúp việc chuyển giao kỹ thuật cũng dễ dàng hơn bởi có sự hợp tác từ hai phía.

Sau 3 tháng đi thực hiện Đề án 1816, Tú nhận thấy chuyên khoa huyết học - truyền máu ở tỉnh Hà Giang nói riêng và những nơi khác còn rất nhiều khó khăn như điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, hóa chất sinh phẩm... còn thiếu để có thể tiếp tục triển khai. Thêm nữa, trình độ cán bộ hạn chế, chưa được đào tạo bài bản, thiếu nhân lực làm việc, khó khăn trong bảo trì, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị xét nghiệm. Để duy trì kết quả này, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang cần tiếp tục vừa thực hiện Đề án 1816 vừa phải có kế hoạch cử cán bộ của Khoa về đào tạo tại Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương.

Ghi nhận sự đóng góp và lòng nhiệt tình của Điều dưỡng Phạm Ngọc Tú đối với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang, Sở Y tế Hà Giang đã tặng Giấy khen cho Tú. Đối với anh, đây thực sự là niềm vui, niềm hạnh phúc giúp anh thêm vững bước hơn trên con đường mà anh đã lựa chọn ■

